

PHÁT HIỆN SÊ PÔN VÀ VẤN ĐỀ MỚI ĐẶT RA

PGS.TS. TRỊNH SINH*

Gần đây, tại khu vực khai thác mỏ đồng - vàng Sê Pôn, đã phát hiện được một số di tích khai thác mỏ thời cổ. Đáng chú ý, nơi đây đã phát hiện một số trống đồng dạng Đông Sơn trong lòng đất. Điều này đã khiến các nhà khoa học Lào, Việt Nam và thế giới coi là một trong những phát hiện khảo cổ học lớn nhất trong những năm gần đây về luyện kim thời cổ, về văn hóa và lịch sử của các tộc người trong khu vực.

Sê Pôn là tên một huyện nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Xa Vẳn Na Khệt, cách biên giới Việt Nam vào khoảng 40km theo đường chim bay, cách cửa khẩu Lao Bảo thuộc tỉnh Quảng Trị khoảng 90km. Hiện nay, cư trú trên địa bàn là người Phu Thay, thuộc nhóm ngôn ngữ Tày - Thái, còn được gọi là nhóm người Lào Lum, chiếm đến 70% dân số. Ngoài ra, còn có người Môn - Khơ Me bản địa cư trú trước khi người Tày - Thái thiên di đến.

Mỏ đồng - vàng Sê Pôn được biết đến từ thời Pháp thuộc. Nhưng, gần đây, mới được khai thác lớn. Trữ lượng của mỏ thuộc loại khổng lồ, trải dài trên diện tích 1.250km². Hiện nay, đã đưa vào khai thác công nghiệp với diện tích 30km². Trong khu vực này, đã phát hiện một số di tích và di vật của thời kỳ đồ đá mới cách đây khoảng 1 vạn năm và một số di tích từ thế kỷ thứ XIV trở lại đây.

Ngay từ năm 2001 và 2006, cán bộ Cục Di sản văn hóa, Bộ Thông tin, Văn hóa và Du lịch Lào đã có mặt tại Sê Pôn để tham gia vào việc nghiên cứu

khảo cổ học và di sản văn hóa cùng với Đại học James Cook của Australia và Công ty Lane Xang Minerals. Mỗi lần tiến hành điều tra, khảo sát, khai quật còn có sự tham gia của Sở Thông tin, Văn hóa và Du lịch của tỉnh Xa Vẳn Na Khệt, cán bộ văn hóa huyện và Khoa Lịch sử và Khảo cổ học của Đại học Quốc gia Lào.

Năm 2006, các nhà khảo cổ học Lào và Australia đã khai quật địa điểm Phu Khạ Nòng và tìm được di tích khai mỏ thời cổ: có khoảng 100 hố sâu 20 - 35cm, đường kính mỗi hố khoảng 1,8 - 2m, các hố cách nhau khoảng 50cm - 1m. Người xưa đào hố rồi dùng ít nhất 8 cây cọc chính bằng gỗ đóng xung quanh, dùng các tấm phên tre, nửa để chống lở đất trong quá trình đào lấy quặng đồng.

Năm 2001, các nhà khoa học tìm được nơi nấu quặng đồng và đúc thành thỏi đồng ở di chỉ Pờn Bàu Lo. Nơi nấu quặng bằng đất nung, khuôn đúc thỏi đồng làm bằng đá cát (sa thạch). Họ còn tìm được quặng đồng, thỏi đồng. Một số mộ táng cũng được phát hiện với các chum gốm được trang trí hoa văn. Trong mộ có đồ tùy táng là rìu đồng, rìu sắt, mũi lao đồng, vòng tay đá, vòng tay đồng, hạt chuỗi đá, dọi xe chỉ bằng đất nung.

Năm 2006, tại di chỉ Thông Na Ngược đã được khai quật, tìm được quặng đồng, mộ táng, hạt chuỗi đá, đồ gốm. Có ngôi mộ chứa đến 5000 hạt chuỗi đựng trong một chiếc gáo bằng đồng.

Đặc biệt, năm 2005, tại khu mỏ Sê Pôn, đã tìm được 1 chiếc trống đồng trong lòng đất khi dò mìn. Đây là trống loại I Heger có kích thước khá lớn:

* Viện Khảo cổ học



Hình 1: Chiếc trống đồng kiểu Đông Sơn mới phát hiện trong lòng đất ở khu nhà máy khai thác mỏ đồng Sê Pôn, tỉnh Xa Vẳn Na Khệt - Nguồn: Tác giả cung cấp

đường kính mặt 110cm, cao 80cm. Chiếc trống này là trống kiểu Đông Sơn có kích thước lớn nhất phát hiện từ trước tới nay ở Lào (Hình 1).

Tại Hội thảo quốc tế về vai trò của di sản văn hóa trong giáo dục và phát triển hòa bình (tổ chức từ ngày 24 - 28 tháng 11 năm 2013 tại Đồng Nai), Viengkeo Souksavatdy đã công bố về phát hiện chiếc trống đồng này (Hình 2). Mới đây, trong cuộc tọa đàm khoa học quốc tế về văn hóa Đông Sơn và nguồn gốc dân tộc Việt, tiến sĩ ThongLith Luangkhoth đã cung cấp thêm nhiều tư liệu không chỉ một chiếc trống được đào trong lòng đất ở Lào mới đây (ThongLith Luangkhoth 2014).

Theo nhà khoa học Lào này, thông tin về chiếc trống tìm được ở khu mỏ Sê Pôn có kích thước lớn nhất được công bố lại có sự khác nhau. Có tài liệu cho rằng, trống này được phát hiện ngày 30/1/2008, với chiều cao: 75,5cm và đường kính 98,5cm. Một tài liệu khác nữa thì lại cho ngày phát hiện là 30/8/2008). Như vậy, theo các báo cáo

khoa học thì có 3 thời điểm phát hiện ra trống và 2 số đo đường kính mặt và chiều cao có sự lệch nhau. Nhưng có lẽ chỉ là 1 trống, căn cứ theo so sánh ảnh chụp mà chúng tôi có được. Trống có 4 cóc đang quay đít vào tâm trống, hoa văn giữa mặt là ngôi sao 12 cánh, người hóa trang với lông chim cắm riu xéo trang trí trên lưng trống (Hình 3). Trống có hai đôi quai kép. Mỗi quai trang trí 8 hàng hoa văn bông lúa nằm dọc quai, các hoa văn hình học như hình thoi, răng cưa, vòng tròn chấm giữa tiếp tuyến.

Bên cạnh chiếc trống lớn trên, một trống đồng nhỏ hơn cũng được tìm thấy ở khu vực Sê pôn và được lưu giữ, trưng bày ở nhà văn hóa của huyện Vilabuli. Đó là chiếc trống thứ hai, tìm được ngày 4/6/2010 ở bản Phả Phỉ Lang, huyện Vilabuli trong tỉnh. Trống có chiều cao 48cm, đường kính mặt 63cm. Trống được trang trí ngôi sao 12 cánh. Trống không có tượng cóc. Trống có vành hoa văn chim bay (có thể là 4 con), hoa văn gạch ngắn song song,

vòng tròn chấm giữa quen thuộc của văn hóa Đông Sơn. Trên mặt trống và thân trống còn có dấu vết con kê hình gần vuông.

Chiếc trống thứ ba đã bị vỡ nát, mất phần mặt, mất phần lớn tang trống. Trống tìm được tháng 3 năm 2001 ở bản Hốc Lào, huyện Sê Pôn trong tỉnh. Chiều cao còn lại là 75cm. Đường kính khá lớn (127cm). Trống đang được trưng bày tại Bảo tàng Sa Vẳn Na Khệt. Trống có hai đôi vai kép, mỗi quai có 4 hàng hoa văn bông lúa nằm dọc. Phần lưng trống có hoa văn người múa hóa trang, hoa văn hình trám, vòng tròn chấm giữa tiếp tuyến, răng cưa quen thuộc của văn hóa Đông Sơn.

Chiếc trống Đông Sơn thứ tư chỉ còn phần mặt với đường kính 77cm, phát hiện được ở bản Kạ Bau, huyện Xay Bu Li trong tỉnh. Trống được trang trí ngôi sao 12 cánh giữa mặt. Giữa các cánh sao có hình hoa văn lông công, 10 chim bay, hoa văn hình người múa hóa trang cách điệu cao, hoa văn gạch ngắn song song, vòng tròn chấm giữa tiếp tuyến quen thuộc của trống Đông Sơn. Phần rìa mặt trống còn có dấu vết con kê đúc trống.

Vậy là những năm gần đây, trong tỉnh Xa Vẳn Na Khệt đã phát hiện được ít nhất 4 chiếc trống đồng Đông Sơn mà có tới 3 chiếc tìm được tại khu vực Sê Pôn trong tỉnh.

Từ những năm 2009 - 2012, tại di chỉ Phu Thank Kham đã tìm được nhiều rìu đồng, các thỏi đồng nguyên liệu có hình tròn, hình vuông, hình cái bát và một số khuôn đúc thỏi đồng bằng đá cát. Vào tháng 11 năm 2003, tại đây cũng tìm được hơn 100 hố đào tìm quặng của người xưa. Trong hố còn tìm thấy cái vỏ bằng gỗ có cán, có thể là công cụ để đóng cọc gỗ chống sụt lở. Một chiếc sọt đan bằng mây còn chứa quặng đồng.

Hiện tại, hàng tháng, Cục Di sản văn hóa (Lào) vẫn cử cán bộ đến khu mỏ Sê Pôn để theo dõi tình hình phát hiện di vật và di tích. Hàng năm, vào tháng 11, Đại học James Cook của Australia lại phối hợp với các cơ quan hữu quan của Lào tiến hành khai quật. Mỗi đợt khai quật kéo dài khoảng 2 - 3 tuần.

Những phát hiện mới về khảo cổ học ở Sê Pôn và những trống đồng mới tìm thấy ở đây đã đặt ra khá nhiều vấn đề về lịch sử - văn hóa thời cổ đại trong khu vực:

1. Cho đến nay, theo các tài liệu công bố, nước Lào đã tìm được 9 chiếc trống đồng loại Đông Sơn. Ngoài 4 chiếc vừa mới phát hiện đã nói trên, còn có 5 chiếc phát hiện từ trước năm 1975 nữa. Đó là vào năm 1924, chiếc trống Đon Đét (còn có tên khác là trống Ubon, trống Nelson) đã được phát hiện trong lòng đất khi làm con đường từ cao nguyên Pắc Xế đi Ubon. Trống này có đặc trưng: đường kính mặt 86,5cm; chiều cao 58cm. Trống có hình ngôi sao 12 cánh ở giữa mặt, có vành hoa văn 30 hình chim bay. Trên tang trống có 6 hình thuyền, trên mỗi thuyền có 11 - 12 hình người hóa trang đang cầm mái chèo. Lưng trống có hình trang trí là những con hươu.

Sau đó, tại Lào, người ta còn tìm được trống Phôn Xa Vẳn ở tỉnh Xa Vẳn Na Khệt vào năm 1974, trống Huổi Hỏa Xang I và Huổi Hỏa Xang II ở cách Xa Vẳn Na Khệt 40km về phía Bắc, trống Viêng Xay ở tỉnh Sầm Nưa (Phạm Minh Huyền, Nguyễn Văn Huyền, Trịnh Sinh, 1987).

Những chiếc trống dạng Đông Sơn tìm được ở Lào đều mang đầy đủ đặc trưng của trống Đông Sơn đã tìm thấy ở miền Bắc nước ta. Các nhà khoa học Lào, Việt Nam và các nước khác đều công nhận sự có mặt của trống Đông Sơn ở Lào có dáng hình, hoa văn và kỹ thuật đúc tương tự trống đã phát hiện ở Việt Nam (Hình 4).

2. Mặc dù ở Việt Nam đã tìm được hàng trăm chiếc trống đồng Đông Sơn, nhiều chiếc được đào trong lòng đất. Chúng ta cũng đã tìm được một số mảnh khuôn đúc trống đồng tại Luy Lâu (Bắc Ninh). Tuy nhiên, sau hàng chục năm nghiên cứu, chúng ta vẫn chưa giải đáp được những câu hỏi:

- Người Việt cổ, chủ nhân của văn hóa Đông Sơn, đã biết đúc đồng thành thạo. Chỉ có nắm được kỹ nghệ đúc đồng đỉnh cao mới sáng tạo ra được những chiếc trống đồng hoàn chỉnh, thẩm mỹ cao, chuẩn mực về kỹ thuật. Nhưng nguồn nguyên liệu đúc đồng được khai thác từ đâu để cung cấp cho việc đúc trống?

- Người Việt cổ đã có kỹ nghệ khai mỏ, luyện quặng thành thỏi đồng để phục vụ cho việc đúc đồng chưa? Chúng ta có một số mỏ đồng lớn, ví dụ như mỏ đồng Sinh Quyền (Lào Cai), một số mỏ lộ thiên bên bờ sông Đà, như ở Tạ Khoa (Sơn La). Tuy nhiên, chúng ta chưa phát hiện được dấu tích khai

mở thời cổ ở đó. Chúng ta cũng chưa phát hiện được các thỏi đồng nguyên liệu - bằng chứng của thành quả nấu quặng đồng thành thỏi để phục vụ cho các lò đúc. Vì vậy, dường như chưa có một chứng cứ nào chứng minh người Việt cổ đại biết đến khai mỏ và luyện quặng. Phải chăng, trong cái chu trình khép kín từ khai mỏ, luyện quặng, phân phối các thỏi đồng nguyên liệu cho các lò đúc đến việc nấu chảy các thỏi đồng trong lò đúc rồi đổ ra khuôn tạo thành sản phẩm, người Việt cổ chỉ thực hiện giai đoạn cuối cùng?

3. Phát hiện khu khai thác mỏ đồng ở Sê Pôn với các hố khai thác quặng thời cổ, các thỏi đồng thành phẩm đã chứng minh đây là một vùng khai khoáng thực sự và sản phẩm cuối cùng của chu trình này là các thỏi đồng nguyên liệu. Các thỏi đồng này có thể được tham gia trong mạng lưới thương mại cung cấp cho các lò đúc đồng đương thời. Niên đại của các lò này có thể dựa vào các hiện vật tìm được trong lò và trong vùng khai mỏ, như những chiếc qua đồng, rìu đồng, thuộc thời đại Kim khí. Tại Sê Pôn cũng đã tìm được trống đồng dạng Đông Sơn, vùng Xa Vẳn Na Khệt cũng là một vùng tìm được số lượng trống đồng Đông Sơn nhiều nhất nước Lào (7 chiếc, chiếm 78% tổng số trống ở Lào). Điều đó cho thấy một khả năng mỏ đồng thời cổ đại này có liên quan đến văn hóa Đông Sơn và những chiếc trống đồng. Sản phẩm luyện quặng là những thỏi đồng, liệu có là nguồn nguyên liệu cung cấp cho việc đúc trống Đông Sơn và đồ đồng Đông Sơn?

4. Từ trước đến nay, nhiều nhà khoa học cho rằng, nguồn nguyên liệu đồng của văn hóa Đông Sơn là ở vùng Tây Bắc (Việt Nam) và Vân Nam (Trung Quốc). Đây cũng là một vùng dồi dào nguyên liệu ở vùng thượng du sông Hồng và chính hành lang sông Hồng đã là con đường chuyển tải nguyên liệu đồng xuống châu thổ Bắc Bộ để đúc đồng.

Với phát hiện khu khai thác mỏ đồng thời cổ lớn ở Sê Pôn, đã giúp chúng ta có thêm một giả thiết: có thể có sự giao lưu văn hóa Đông - Tây. Mỏ đồng Sê Pôn là một nguồn nguyên liệu đồng cung cấp cho văn hóa Đông Sơn ở miền Bắc nước ta?

5. Một vấn đề còn được đặt ra cho các nhà khoa học: nếu Sê Pôn là nơi cung cấp đồng nguyên liệu cho văn hóa Đông Sơn thì con đường thương mại

chuyển đồng từ Sê Pôn về miền Bắc Việt Nam thời cổ sẽ theo lộ trình nào?

Mặc dù Sê Pôn cách biên giới Việt Nam khoảng 40km, nhưng đây là con đường núi, leo lên tận đỉnh Trường Sơn. Một bên sườn Tây, một bên là sườn Đông. Con đường Sê Pôn chuyên chở nguyên liệu đồng qua vùng Quảng Trị, Quảng Bình rồi ngược lên phía Bắc sẽ rất khó khăn. Thực tế cho thấy, các vùng đất miền trung này cũng không lưu lại nhiều dấu vết của văn hóa Đông Sơn.

Địa điểm văn hóa Đông Sơn nổi tiếng gắn với khu mỏ đồng Sê Pôn là Làng Vạc (Nghĩa Đàn, Nghệ An) và Đông Sơn (Thanh Hóa) (Hình 5). Những khu vực này phát hiện nhiều đồ đồng, trống đồng cần phải có nguồn nguyên liệu lớn. Có thể mỏ đồng Sê Pôn đã đáp ứng được nhu cầu này. Có thể các thỏi đồng nguyên liệu Sê Pôn đã theo một con đường nào đó vượt núi non để cung cấp cho văn hóa Đông Sơn nguồn đồng nguyên liệu, ít ra là cho vùng Thanh Hóa, Nghệ An. Con đường đó cũng là một giả thiết để chờ các tư liệu mới chứng minh. Vậy là, con đường giao lưu Lào - Việt thời cổ về mặt nguyên liệu đồng là một điều hoàn toàn có thể. Con đường này chuyển thỏi đồng nguyên liệu từ Sê Pôn về Việt Nam và chuyển trống đồng từ Việt Nam đến Lào.

6. Theo các nhà dân tộc học, ngôn ngữ học, vùng miền Đông nước Lào giáp với biên giới Việt Nam vốn là nơi có những người Môn Khơ Me cư trú từ lâu đời, sau đó, là cư dân thuộc nhóm Tày - Thái cư trú. Những nhóm cư dân này đã có sự giao lưu văn hóa, thương mại từ thời văn hóa Đông Sơn xuyên qua vùng mà ngày nay là biên giới Việt Lào, được chứng minh bằng việc giao lưu nguyên liệu đồng, đúc đồng và trống đồng Đông Sơn. /.

T.Đ

Tài liệu tham khảo:

- 1- Heger, F. (1902), *Alte metalltrampels aus Sudost- Asien, Leipzig.*
- 2- Phạm Minh Huyền, Nguyễn Văn Huyền, Trịnh Sinh (1987), *Trống Đông Sơn*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- 3- ThongLith Luangkhoth (2014), *Giới thiệu sơ lược về những phát hiện văn hóa Đông Sơn tại huyện Sepon, tỉnh Sa Vẳn Na Khệt, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, The culture of Dong Son and the origin of Viet people, Workshop in Hanoi, October 8 - 10, 2014.*
(Ngày nhận bài: 26/03/2015; Ngày phản biện đánh giá: 29/4/2015; Ngày duyệt đăng bài: 02/5/2015).



Hình 2: Trống kiểu Đông Sơn ở khu nhà máy khai thác mỏ đồng Sê Pôn, tỉnh Xa Vẳn Na Khệt - Nguồn: Tác giả cung cấp



Hình 3: Trống Đông Sơn với hoa văn người múa hóa trang, hoa văn hình học đặc trưng và dấu vết con kê trên thân trống. Trống ở khu nhà máy khai thác mỏ đồng - Nguồn: Tác giả cung cấp



Hình 4: So sánh hoa văn hình học đặc trưng của trống Đông Sơn: Hàng trên, hình trái: Trên trống Hữu Chung; Hàng trên, hình phải: Trên trống bản Hốc Lào; Hàng dưới: Trên trống ở khu nhà máy khai thác mỏ đồng Sê Pôn - Nguồn: Tác giả cung cấp



Hình 5: Vị trí mở đồng Sê Pôn (Lào) và những địa điểm phát hiện trống đồng nổi tiếng ở Việt Nam -

Nguồn: Tác giả cung cấp